

Số: 195/2022/HNGĐ-ST

Thành phố Vinh, ngày 07 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 313/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Ngọc A; Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Số nhà 49, Đường T, thành phố V, tỉnh NA.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu H; Sinh năm: 1997

Nơi cư trú: Khố X, phường H, thành phố V, tỉnh NA.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213; Khoản 1 Điều 28; điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 28 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/10/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất vợ chồng có một con chung là: Nguyễn Sỹ Tấn P, sinh ngày: 20/5/2019.

Ly hôn, anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Thị Thu H cùng thống nhất thoả thuận: Giao con chung là: Nguyễn Sỹ Tấn P, sinh ngày: 20/5/2019 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Ngọc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Thu H mỗi tháng là 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm ngàn đồng), kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi cháu P thành niên đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Ngọc A có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Nguyễn Ngọc A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Ngọc A và chị H thống nhất thỏa thuận anh Ngọc A chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010309 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, nếu anh Nguyễn Ngọc A không chịu thi hành thì hàng tháng anh Ngọc A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Các đương sự;
- UBND phường H, TP V, NA
(theo Giấy CNKH số 09, ngày 28/01/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Nga